

Appendix X

CÔNG BỐ THÔNG TIN SAU GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI

ANNOUNCEMENT AFTER EXCHANGE TRADING

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 31/QĐ-HĐTV dated 31/3/2026 by the Board of Members of Vietnam Exchange on the amendments and supplements to the Information Disclosure Regulation of the Vietnam Exchange and its subsidiaries, issued with Decision No. 21/QĐ-SGDVN dated December 21, 2021 by the CEO of the Vietnam Exchange)

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

To: Vietnam Exchange/Hanoi Stock Exchange/Hochiminh Stock Exchange

- Tên Công ty quản lý quỹ/ *Fund Management company*:
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*:
- Tên Quỹ ETF/ *ETF name*:
- Mã chứng khoán/ *Securities code*:
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Main office address*:
- Điện thoại/ *Tel*:
- Fax:

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the components of the basket to exchange for one lot of ETF as follow*:

- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date*:
- Đơn vị tính lô: 1 lô ETF tương đương: ... chứng chỉ quỹ ETF

Unit: 1 lot of ETF/Creation Unit = ETF certificates

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ *Components and weighting*:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
<i>Order</i>	<i>Securities code</i>	<i>Volume</i>	<i>Weighting</i>
I. Chứng khoán/ <i>Stock</i>		...	...
II. Tiền/ <i>Cash</i>		...	...
III. Tổng/Total (= I+ II)		...	...

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/
Spread between the value of basket of component securities and the value per lot of ETF:

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/

Basket value:

+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/

Value per lot of ETF:

+ Giá trị chênh lệch (nếu có)/

Difference in value (if any):

+ Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch (nếu có)

Plan to deal with the difference (if any):

- Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order:*

- Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/ *With redemption order:*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/

In case, stock can be replaced by cash (if any, state reason):

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
----------------	---	-------------------	-------

Securities code	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied to	Reason
...	...	...	...

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu phát sinh sự kiện doanh nghiệp (nếu có)

State if component securities shall have corporate action (if any):

- Việc sửa, hủy lỗi giao dịch (nếu có)/*The correction and cancellation of transaction errors (if any):*

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có)/ *Other relevant information (if any):*

Chỉ tiêu/ Criteria	Kỳ này/ This period (Ngày ... /Date ...) (*)	Kỳ trước/ Last period (Ngày ... /Date ...) (**)	Chênh lệch/ Changes
1. Số lô đã phát hành thêm/ <i>Creation Units were issued</i>			
2. Số lô đã mua lại/ <i>Creation Units were redeemed</i>			
3. Tổng số lượng ETF niêm yết/đã phát hành/ <i>Listing/Issued ETF</i>			
4. Giá đóng cửa (VND/ccq)/ <i>Close Price</i>			
5. Giá trị tài sản ròng/ <i>Net Asset Value:</i>			
của quỹ ETF/ <i>of the Fund</i>			
của một lô ETF/ <i>per Creation Unit</i>			
của một CCQ/ <i>per Share</i>			
6. Chỉ số tham chiếu/ <i>Benchmark Index (ghi rõ chỉ số tham chiếu đang sử dụng/ Please</i>			

specify the benchmark index being used)			
---	--	--	--

(*) *Chỉ tiêu số 5 lấy giá trị tài sản ròng tại ngày/Item 5 is the net asset value calculated as of ...*

(**) *Chỉ tiêu số 5 lấy giá trị tài sản ròng tại ngày/Item 5 is the net asset value calculated as of ...*

-

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; we shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người
UQ CBTT

*Legal representative/Person authorized
to disclose information*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and
seal)